

Số: 651/2019/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 08 tháng 11 năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 885/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/10/2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1987

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 93 Ngõ Đ, phường K, quận Đ, thành phố H.

- **Anh Nguyễn Công A**, sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 7, thôn K, xã S, huyện O, thành phố H.

*Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;*

*Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;*

*Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/10/2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 885/HNGĐST ngày 23 tháng 10 năm 2019.

### **XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thanh N và anh Nguyễn Công A.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thanh N và anh Nguyễn Công A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện O, thành phố H ngày 08/02/2012. Nay chị N và anh A cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thanh N và anh Nguyễn Công A có 02 con chung là cháu Nguyễn Công Hải L (giới tính nam), sinh ngày 27/03/2013 và cháu Nguyễn Hương G (giới tính nữ), sinh ngày 16/01/2019. Ly hôn, ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị Nguyễn Thanh N và anh Nguyễn Công A như sau: Giao cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hương G, anh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Công Hải L. Anh Nguyễn Công A tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hương G là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/01 tháng. Việc cấp dưỡng nuôi cháu Hương G được thực hiện kể từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi cháu G đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay thế.

Chị N và anh A có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Chị N và anh A đã tự thỏa thuận xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Chị N và anh A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nguyễn Thanh N và anh Nguyễn Công An để chị N tự nguyện nộp cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị N đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009369 ngày 23/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Bích Hạnh**